

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2020/HS-ST

Ngày: 16 - 6 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Ông Vũ Ngọc Tú.

**Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Lê Thanh Sơn và bà Đinh Thu Thanh.

**- Thư ký Tòa án:** Ông Phạm Việt Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Sỹ H** – Sinh ngày 16 tháng 9 năm 1976 tại huyện H, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Số nhà 03/338 phố Ph, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sỹ H và bà Tạ Thị M; bị cáo có vợ và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số 83/2007/HSST ngày 29/6/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù, về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/3/2020 đến ngày 21/3/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam theo Quyết định tạm giam số 20/2020/HSST-QĐTG ngày 12/6/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình (Có mặt).

**- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Nguyễn Tuấn A – sinh năm 1993; trú tại: xóm 6, xã M, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; (Vắng mặt).

+ Chị Lê Thị H – sinh năm 1978; trú tại: Số nhà 03/338 phố Ph, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; Có mặt.

**- Người làm chứng:** Ông Phạm Đình Ch - Sinh năm: 1971; (Vắng mặt)

**- Người chứng kiến:** Ông Trần Hồng S - Sinh năm: 1972; (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 18/3/2020, tổ công tác Công an thành phố T, phối hợp với Công an phường Y, thành phố T, tiến hành kiểm tra an ninh trật tự trên địa bàn phường Y phát hiện ở lề đường bên phải đoạn đường thuộc tổ dân phố Đ2, phường Y, thành phố T có một người đàn ông lạ mặt đứng cạnh chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 35B2 – 67xxx dựng ở ven đường. Thấy người này có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, tổ công tác đã đến yêu cầu kiểm tra hành chính đối với người đàn ông đó. Quá trình kiểm tra người này khai tên Nguyễn Sỹ H, đồng thời Hùng lấy trong túi quần 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Sỹ H giao nộp cho tổ công tác, ngay sau đó Hùng tự giác lấy từ túi áo mưa bên trái đang mặc 01 bao thuốc lá Sài Gòn, màu bạc giao nộp cho tổ công tác và khai nhận, ở kẽ giữa vỏ nilon màu trắng bọc ngoài bao thuốc có 01 túi nilon nhỏ màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng đó là ma túy đá H mang theo để sử dụng. Tổ công tác đã thu giữ bao thuốc, mở kiểm tra bên trong bao thuốc không có điều thuốc lá nào, cũng không có vật gì, ở kẽ giữa vỏ nilon màu trắng bọc ngoài bao thuốc có 01 túi nilon nhỏ màu trắng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, H khai nhận là ma túy đá. Tổ công tác đo túi nilon có kích thước (1,5 x 1,5)cm rồi bỏ túi nilon vào vị trí cũ và tiến hành niêm phong theo quy định của pháp luật. Quá trình kiểm tra H còn tự giao nộp các tài sản gồm: 02 điện thoại (01 VERTU màu vàng đã cũ, bên trong có lắp một sim có số thuê bao 0989160976 và 01 điện thoại Samsung màu đen đã cũ, bên trong có lắp hai sim có số thuê bao lần lượt là 0975531007 và 0943565299), sau đó đưa Nguyễn Sỹ H cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Y, thành phố T tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại trụ sở Công an phường Y, Công an thành phố T tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng có trong túi nilon màu trắng thu giữ của Nguyễn Sỹ H, có khối lượng 0,34 gam ký hiệu M gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 89/KLGD – PC09 - MT ngày 20/3/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

*Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,3170 gam (Không thấy ba nghìn một trăm bảy mươi) gam là ma túy, loại Methamphetamine.*

*Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ*

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Sỹ H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT – VKS ngày 11 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Sỹ H ra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp để xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Sỹ H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự .

Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ H từ **16 (Mười sáu) đến 19 (Mười chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 18/3/2020.

**- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:**

Áp dụng điểm a, c, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

**- Tịch thu tiêu hủy**

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong, bên ngoài ghi số: 89/KLGD-PC09-MT, mẫu vật hoàn trả sau giám định 0,1506 gam (không phải một nghìn năm trăm linh sáu) gam chất tinh thể màu trắng trong mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong. Theo biên bản cân xác định khối lượng, niêm phong và giao nhận đối tượng sau giám định hồi 16 giờ 00 phút ngày 20/3/2020 giữa Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T.

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong, bên ngoài ghi: 01 (một) vỏ bao thuốc lá Sài Gòn màu bạc; 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (1,5 x 1,5) cm; 01 (một) 01 vỏ phong bì giấy đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Nguyễn Sỹ H.

+ 01 (một) vỏ phong bì bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Sỹ H.

Trong quá trình điều tra, ông Phạm Đình Ch trình bày: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 18/3/2020 sau khi đi mua vé xổ số ông đi bộ trên đường Đ ở phía bên phải theo hướng đi ra Quốc lộ 1A để về nhà thì thấy ở phía trước có một người đàn ông bước xuống từ một chiếc xe mô tô rồi người đàn ông này đi bộ vào phía trong lề đường khoảng hơn hai mét thì người đàn ông này nhặt một vật gì đó bỏ vào túi áo mưa bên trái đang mặc rồi quay lại chỗ xe máy. Khi người đàn ông này đang đứng thì có các anh Công an đi đến yêu cầu kiểm tra, người đàn ông này chấp hành và khai nhận là Nguyễn Sỹ H, sinh năm 1976, trú tại số nhà 03/338, phố Ph, phường N, thành phố N. Đồng thời người đàn ông này lấy một bao thuốc lá Sài Gòn ở túi áo mưa phía bên trái đang mặc giao nộp cho lực lượng Công an và khai nhận bên trong bao thuốc lá có gói ma túy của H mang theo người với mục đích sử dụng cho bản thân. Lực lượng Công an đã thu giữ bao thuốc mở kiểm tra thấy bên trong không có gì, ở kẽ giữa vỏ nilon màu trắng bọc ngoài bao thuốc lá có 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và niêm phong đồng thời lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại Công an phường Y, Công an thành phố T cùng Kiểm sát viên mở niêm phong cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng, kiểm tra dấu vết trên thân thể của Nguyễn Sỹ H.

Người chứng kiến khai nhận đã được Công an mời ra chứng kiến việc Công an tiến hành kiểm tra, thu giữ ma túy của bị cáo, sau đó lập biên bản niêm phong số ma túy đã thu giữ và đưa bị cáo về trụ sở Công an phường Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang với nội dung sự việc đúng như bản cáo trạng đã nêu.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến; vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định số: 89/KLGĐ – PC09 - MT ngày 20/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 18/3/2020, tại đường Đ thuộc tổ dân phố Đ2, phường Y, thành phố T; Nguyễn Sỹ H có hành vi tàng trữ 0,3170 (không phải ba nghìn một trăm bảy mươi) gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng, bị Công an thành phố T phát hiện bắt quả tang đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 “ Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) ...;

c) *Heroine, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR – 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng, nó không những đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của chính bản thân bị cáo mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố T, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân về tệ nạn xã hội nói chung và tệ nạn ma túy nói riêng. Mặt khác xâm phạm đến chính

sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất ma túy. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh đối với bị cáo đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi lực lượng Công an yêu cầu kiểm tra hành chính bị cáo đã tự thú là người sử dụng ma túy và tự nguyện giao nộp bao thuốc lá Sài Gòn ở kẽ giữa túi nilon và vỏ bao thuốc có túi ma túy mà bị cáo đang cất giấu trong người, mặt khác tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r và s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Sỹ H có nhân thân xấu năm 2007 đã bị kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

[5] Xét tính chất hành vi phạm tội, khối lượng và loại chất ma túy mà bị cáo tàng trữ, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ nghiêm để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Sỹ H.

[7] Về nguồn gốc ma túy, loại Methamphetamine, Nguyễn Sỹ H khai do có quen người phụ nữ có tên H, có chồng tên H thường ở khu vực bên xe ô tô khách Ninh Bình, thuộc phường Th, thành phố N nên ngày 18/3/2020 H mua được số ma túy trên của H ở khu vực đường Đ thuộc tổ dân phố Đ 2, phường Y, thành phố T. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành xác minh, kết quả không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người phụ nữ này. Do vậy không có căn cứ để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

**[8] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:**

Đối với 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong, bên ngoài ghi số: 89/KLGD-PC09-MT, mẫu vật hoàn trả sau giám định 0,1506 gam (không phải một nghìn năm trăm linh sáu) gam chất tinh thể màu trắng trong mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong. Theo biên bản cân xác định khối lượng, niêm phong và giao nhận đối tượng sau giám định hồi 16 giờ 00 phút ngày 20/3/2020 giữa Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp; 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong, bên ngoài ghi: 01 (một) vỏ bao thuốc lá Sài Gòn màu bạc; 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (1,5 x 1,5) cm; 01 (một) 01 vỏ phong bì giấy đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Nguyễn Sỹ H; 01 (một) vỏ phong bì bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Sỹ H cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS: 35B2 – 67xxx qua điều tra xác định đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Nguyễn Tuấn A là cháu họ của H cho H mượn để đi lại sinh hoạt, việc H sử dụng chiếc xe mô tô trên đi lấy ma túy anh Tuấn A không biết. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cùng giấy tờ xe cho anh Nguyễn Tuấn A là đúng quy định của pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung, màu đen, bên trong có lắp 02 sim; qua điều tra xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu của chị Lê Thị H cho H mượn để liên lạc trong công việc, việc H dùng chiếc điện thoại của chị H liên lạc lấy ma túy chị H không biết. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen, trong có lắp 02 chiếc sim cho chị Lê Thị H là đúng quy định của pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vertu, màu vàng đã cũ, bên trong lắp 01 sim có số thuê bao 09891600976; 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Sỹ H. Qua điều tra xác định tài sản và đồ vật trên thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Sỹ H không liên quan đến hành vi phạm tội. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại các tài sản, đồ vật trên cho Nguyễn Sỹ H. Chị Lê Thị H đã nhận lại các đồ vật, tài sản trên theo giấy ủy quyền ngày 25/4/2020 của Nguyễn Sỹ H là đúng quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 ; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **1/ Tuyên bố:**

Bị cáo Nguyễn Sỹ H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ H 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 18 tháng 3 năm 2020.

#### **2/ Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:**

- Tịch thu tiêu hủy

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi số: 89/KLGD-PC09-MT, vụ Nguyễn Sỹ H, sinh năm 1976, trú tại phố Ph, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình xảy ra ngày 18/3/2020 tại phường Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Mẫu vật hoàn trả sau giám định 0,1506 gam (không phải một nghìn năm trăm linh sáu) gam chất tinh thể màu trắng trong mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong. Theo biên bản cân xác định khối lượng, niêm phong và giao nhận đối tượng sau giám định hồi 16 giờ 00 phút ngày 20/3/2020 giữa Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T.

+ 01 (một) phong bì giấy dán kín mép niêm phong theo đúng thủ tục pháp luật còn nguyên vẹn, bên ngoài ghi: 01 (một) vỏ bao thuốc lá Sài Gòn màu bạc; 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước (1,5 x 1,5) cm; 01 (một) 01 vỏ phong bì giấy đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Nguyễn Sỹ H.

+ 01 (một) vỏ phong bì bị xé rách một đầu đã dùng để niêm phong điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Sỹ H

Những vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 5 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

### **3/Về án phí:**

Buộc bị cáo Nguyễn Sỹ H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

#### **Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Sở tư pháp
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan thi hành án hình sự TP. Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Vũ Ngọc Tú**

